

UBND XÃ ĐẮK HÀ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PKS-TTPVHCC

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 5 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

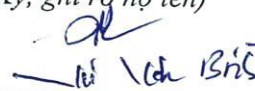
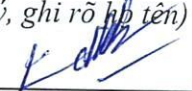
Mã số hồ sơ: H48.267-260527-0002

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN/NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Kết quả giải quyết hồ sơ (Trước / đúng/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận: BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày tháng năm (Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

+ -

UBND XÃ ĐẮK HÀ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GTN-TTPVHCC
Mã số hồ sơ: **H48.267-260527-0002**

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 5 năm 2026



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND UBND xã Đăk Hà**
Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **Lê Viết Long**
Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 062088002718
Địa chỉ: đăk hà 2a, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: thôn long loi, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của **chủ hồ sơ**: 0989892911
Số điện thoại của **người được uỷ quyền**: 0
Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
2	Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có).	Bản chính	1
3	Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính, giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).	Bản chính	1
4	nguồn gốc	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 (Ngày làm việc)
Thời gian nhận hồ sơ: 09 giờ 10 phút, ngày 27 tháng 05 năm 2026
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **09 giờ 10 phút, ngày 08 tháng 07 năm 2026**
Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Ghi chú:
Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ¹
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Viết Long

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Văn Bình

Ghi chú:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
- Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo

quy định pháp luật.

3. Đối với những hồ sơ có thụ phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.

4. Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy Ban¹⁾ nhân dân Xã Đắc Hà,

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: LÊ VIỆT LONG, Sinh năm: 01/06/1988

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD: 062088002718; cấp ngày: 09/05/2021

c) Mã số thuế (nếu có):

d) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Đắc Hà 2A, Xã Đắc Hà, Tỉnh Quảng Ngãi

đ) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0985162679. Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số ^(4a): 146; Tờ bản đồ số ^(4b): 10

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn Long Lai, Xã Đắc Hà, Tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 4.713,8..... m²; sử dụng chung:m²; sử dụng riêng: 4.713,8m²

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: đất trồng cây lâu năm từ thời điểm:

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Nhận tặng cho từ ông Lê Bình

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề..... ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời

lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

- a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:
- b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾:m².
- c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:m².
- d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾:m².
- đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.
- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết chịu trách nhiệm về nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)
- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):
5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) ⁽¹⁹⁾:

6. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽²⁰⁾:

- (1) Triều Lue Thừa đất (bản chính) + tờ khai thuế SD.DNN, phí thuế địa phương, thuế đất.
- (2) Bản mô tả ranh giới, mốc giới thừa đất đã ký, tư vấn (bản chính)
- (3) bản photo CCCD và các giấy tờ liên quan mua bán đất (bản chính).

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ngày tháng... năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))



Lê Việt Long.

Hướng dẫn kê khai đơn: “Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn”

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...”; đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư nước ngoài thì ghi: “Sở Nông nghiệp và Môi trường ...”.

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4a), (4b): Ghi đối với trường hợp người sử dụng đất có thông tin; trường hợp không có thông tin thì không phải kê khai nội dung này, cơ quan giải quyết thủ tục xác định thông tin này trong quá trình giải quyết thủ tục.

(5) Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

(6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

(7) Ghi mục đích chính đang sử dụng. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm ...

(8) Ghi “đến ngày .../.../...” hoặc “Lâu dài” hoặc ghi bằng dấu “-/-” nếu không xác định được thời hạn.

(9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...

(10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.

(11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng ...

(12) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.

(13) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.

(14) Diện tích “Sở hữu chung” là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích “Sở hữu riêng” là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).

(15) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho ...

(16) Chủ sở hữu tài sản tự xác định và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

(17) Ghi “đến ngày .../.../...” hoặc ghi bằng dấu “-/-” nếu không xác định được thời hạn.

(18) Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng thuộc trường hợp phải xin phép xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 149 của Luật Đất đai mà không có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn.

(19) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này.

(20) Đối với tổ chức thì phải nộp kèm theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 15d hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu số 15d, trừ trường hợp tổ chức nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất. Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

UBND XÃ ĐẮK HÀ

Mẫu số: 02/SDDNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **LÊ VIỆT LONG**

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 01/06/1988

[06] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 062088002718 [08] Ngày cấp: 09/05/2021.

[09] Nơi cấp Cấp tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH.

[10] Địa chỉ cư trú: Thôn Đăk Hà 2A, Xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

[10.1] Số nhà:

[10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: Thôn Đăk Hà 2A [10.4] Phường/xã/thị trấn: Xã Đăk Hà

[10.5] Quận/huyện: [10.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Thôn Đăk Hà 2A, Xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

[12] Điện thoại: 0985162679

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: [16.2] Đường/phố:

[16.3] Tổ/thôn: Thôn Long Loi [16.4] Phường/xã/thị trấn: Đăk Hà

[16.5] Quận/huyện: [16.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[17] Sổ địa chính: ... [18] Thừa đất số: 146 [19] Tờ bản đồ số: 10

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất:

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	Cây hàng năm							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác							
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
...								
	Cộng cây hàng năm							
II	Cây lâu năm			4.713,8				
	Cộng cây lâu năm			4.713,8				
	Tổng cộng			4.713,8				

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày ... tháng ... năm

CHỦ HỘ

(Ký ghi rõ họ tên)


Lê Việt Long

CÁN BỘ THUẾ

(Ký ghi rõ họ tên)


Võ Tường Đông

..., ngày ... tháng ... năm

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;
- UBND: Ủy ban nhân dân.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày tháng năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:...

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: **LÊ BÓN**

[05] Mã số thuế (nếu có):

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): Căn cước số
049054011269;

[06.1] Ngày cấp: Ngày 04/4/2023; [06.2] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam):

[07.1] Ngày cấp:..... [07.2] Nơi cấp:.....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Tổ 20, Phường Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

[10] Tỉnh/Thành phố: **TP Đà Nẵng**

[11] Điện thoại: 0985162679; [12] Email:

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế (nếu có):

[15] Địa chỉ: [16] [17] Tỉnh/Thành phố:

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có):

[22] Địa chỉ:

[24] Tỉnh/Thành phố:

[25] Điện thoại:; [26] Email:

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: [29] Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

[30.1] Số: Số phát hành; [30.2] Do cơ quan:; [30.3] Cấp
ngày:

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ
dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[31.1] Số:..... [31.2] Ngày:.....

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:; [32.2] Nơi lập: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Sa
Bình, tỉnh Quảng Ngãi; [32.3] Ngày lập: 10/3/2026.

[32.4] Cơ quan chứng thực [32.5] Ngày chứng thực:

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: LÊ VIỆT LONG.

[34] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): Căn cước công dân số 062088002718;

[35.1] Ngày cấp: 09/05/2021; [35.2] Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là:

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:

[36.2] Ngày lập:

[36.3] Cơ quan chứng thực:

[36.4] Ngày chứng thực:

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

x

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất) 146; Tờ bản đồ số (số hiệu): 10

[41.2] Địa chỉ: Thôn Long Loi, xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

[41.3] Số nhà.... Toà nhà... Ngõ/hẻm: ...; đường/phố:; Thôn/xóm/ấp: Thôn Long

Loi

[41.4] Phường/xã: xã Đắk Hà

[41.6] Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1:..... Vị trí 1:..... Diện tích:m².

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m²

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:..... Diện tích:.....m²

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:..... Diện tích: m²

[41.8] Hệ số (nếu có):.....

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): Nhận tặng cho

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng:

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1:..... Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.3] Loại 2:..... .Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):, đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:.....; [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:.....; [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m² [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m²

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà:

Tự xây dựng ☐ ; [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):..... ☐

Chuyển nhượng ☐ ; [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m²;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất:

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập:

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản: ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng: ☒

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: {[49]=([46]-[48])}:đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:
 {[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
....						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

-
-

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NGƯỜI ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Đắk Hà, ngày tháng 04 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)



LÊ VIẾT LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kiểm tra thực địa, nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, hạn mức sử dụng đất và trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Lê Viết Long, địa chỉ thửa đất tại thôn Long Loi, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại thửa đất số 146, tờ bản đồ số 10, thuộc thôn Long Loi, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Chúng tôi gồm có:

1. Đại diện Phòng Kinh tế xã Đăk Hà:

- Ông: Huỳnh Anh Khoa Chức vụ: Trưởng phòng.
- Ông: Hoàng Bá Thìn Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Ban quản lý thôn Long Loi:

- Ông Lê Xuân Ninh Chức vụ: Thôn trưởng.

3. Đại diện các hộ sử dụng đất liền kề:

- Ông: Trần Xuân Tường, hộ liền kề.
- Ông: Bùi Phụ Hùng, hộ liền kề.
- Ông: Phạm Văn Thu, hộ liền kề.
- Bà: Nguyễn Thị Thu Phương, hộ dân liền kề, Công nhân nhận khoán của Công ty TNHH MTV Cà phê 731.

3. Đại diện chủ sử dụng đất:

- Ông: Lê Viết Long

Cùng thường trú tại: Thôn Đăk Hà 2A, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nội dung:

1. Phòng Kinh tế xã Đăk Hà phối hợp với thôn trưởng, thôn Long Loi, các hộ tứ cận và gia đình kiểm tra thực địa và xác minh nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, quy hoạch, hạn mức đất và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Lê Viết Long, tại thửa đất số 146, tờ bản đồ số 10 với diện tích 4713,8 m² thuộc thôn Long Loi, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi như sau:

2. Kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất và quy hoạch sử dụng đất:

Qua kiểm tra thực tế tình hình sử dụng đất của thửa đất số 146, tờ bản đồ số 10 với diện tích 4713,8 m² thuộc thôn Long Loi, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi, qua kiểm tra thực tế và lấy ý kiến khu dân cư kết quả như sau:



- Về nguồn gốc sử dụng đất: Đất của ông Lê Viết Long nhận tặng cho từ ông Lê Bốn(Ông Lê Bốn tự khai hoang năm 1995, sử dụng ổn định đến năm 2008 tặng cho con trai là Lê Viết Long, ông Long sử dụng ổn định cho đến nay).

- Về hiện trạng sử dụng đất: Tứ cận không tranh chấp.

- Mục đích sử dụng đất theo hiện trạng: Đất trồng cây lâu năm.

- Sự phù hợp về quy hoạch: Thửa đất số 146, tờ bản đồ số 10 thuộc Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đắk Hà (tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 17 tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đắk Hà).

3. Về hạn mức sử dụng đất:

Theo ý kiến trình bày của ông Lê Viết Long và qua kiểm tra rà soát của cơ quan chuyên môn, tính đến thời điểm hiện tại gia đình ông Long chưa được Nhà nước nào cấp GCNQSD đất thuộc thửa đất số 146, tờ bản đồ số 10, hiện nay gia đình xin cấp thửa đất trên là thửa đất lần đầu.

4. Ý kiến:

4.1. Ý kiến của hộ gia đình:

Gia đình ông Lê Viết Long, xin cam kết: hiện nay ông Lê Viết Long là nông dân không hưởng các chế độ hưu trí, trợ cấp hoặc các chế độ khác trên địa bàn. Gia đình cam kết về nguồn gốc, hạn mức sử dụng đất, trực tiếp sản xuất nông nghiệp và chưa được cấp GCNQSD đất tại thửa đất trên. Nếu sau này khi các cơ quan thanh tra, kiểm tra mà phát hiện sai sót thì gia đình sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và hoàn trả khi nhà nước truy thu tiền sử dụng đất.

4.2. Ý kiến của các bên tham gia:

- Ý kiến của Ban quản lý thôn: Đối với nguồn gốc đất, nguồn gốc nhà ở, hiện trạng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Lê Viết Long là đúng theo kê khai đề nghị xem xét, giải quyết đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho công dân.

- Các hộ dân có liên quan có ý kiến: ranh giới, mốc giới sử dụng đất của ông Lê Viết Long là ổn định, việc đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX là đúng hiện trạng, đất không tranh chấp đề nghị xem xét, giải quyết.

- Ý kiến của Phòng kinh tế xã:

+ Thửa đất số 146, tờ bản đồ số 10, với diện tích 4.713,8m² đã được thực hiện đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đo đạc chi tiết thửa đất ngoài thực địa, ranh giới thửa đất được xác định theo hiện trạng chủ sử dụng đất đang sử dụng đất tại thực địa, do người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề cùng thỏa thuận để xác định ranh giới ngoài thực địa, ranh giới được các bên cắm mốc rõ ràng là ổn định, việc đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX là đúng hiện trạng, đất không tranh chấp đề nghị xem xét, giải quyết.

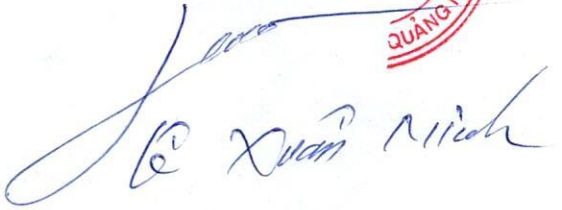
+ Trên cơ sở thống nhất kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất, hạn mức và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Lê Viết Long và ý kiến của các bên tham gia Phòng kinh tế xã tiến hành tổng hợp kết quả kiểm tra và tham mưu Ủy ban nhân dân xã niêm yết danh sách công khai kết quả hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của Ông Lê Viết Long; địa chỉ: thôn Long Loi, xã Đăk Hà.

Biên bản kết thúc vào lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các bên cùng nghe và cùng thống nhất ký vào biên bản./.

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


Lê Viết Long

ĐẠI DIỆN BAN QUẢN LÝ THÔN


Trần Xuân Ninh

ĐẠI DIỆN HỘ DÂN CÓ LIÊN QUAN

01) Trần Xuân Tường:

 Trần Xuân Tường

02) Bùi Phú Hùng:



03) Phạm Văn Thu:



04) Nguyễn Thị Thu Phương


Nguyễn Thị Thu Phương

ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ



Huỳnh Anh Khoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ
(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **LÊ VIỆT LONG** Sinh ngày: **01/06/1988**

[05] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[06] Số CMND/CCCD: 062088002718 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 09/05/2021.

[07] Địa chỉ: Thôn Đăk Hà 2A, Xã Đăk Hà

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: tỉnh Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 146; Tờ bản đồ số: 10

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: Thôn Long Loi

1.2.2. Phường/xã: Đăk Hà

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm

1.5. Diện tích (m²): 4.713,8

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận tặng cho từ ông Lê Bốn

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: Lê Bốn

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 049054011269

- Địa chỉ người giao QSDĐ: Tổ 20, Phường Liên Chiểu, Thành Phố Đà Nẵng

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ... tháng ... năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác: Không

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²): Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☒

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
01				
02				

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

(1) Trích lục thửa đất

(2) Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã ký tứ cận

(3) Bản pô tô CCCD và các giấy tờ liên quan mua bán đất

(4) Các tờ khai thuế SDDNN; phí trước bạ; thuế sử dụng đất nông nghiệp

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày tháng năm

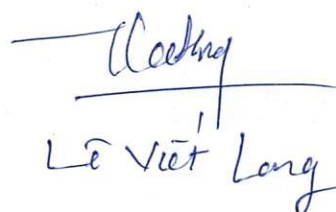
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)


Lê Việt Long

Cộng Hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Độc lập tự do hạnh Phúc.

GIẤY TẶNG CHO VƯỜN CÂY
(qôn cây đất và tài sản trên đất)

Hôm nay ngày 20/6-/2008 Tại Tổ dân Phố 4- TT Đăk Hà
huyện Đăk Hà- Tỉnh Kon Tum.

Chúng Tôi qôn có: bên tặng cho (bên A) Ông Lê Bôn.

Sinh ngày 10/11/1954- CMND. Số: 233115110

Cấp ngày 25/4/2005 Tại CA. Tỉnh Kon Tum.

Thường trú: Tại Tổ dân Phố 4- TT Đăk Hà- huyện Đăk Hà
Bên được tặng cho (Bên B): Ông: Lê Việt Long.

Sinh ngày 01/06/1988- CMND: Số: 233116444 cư Trú

Tại Tổ dân Phố 4- TT Đăk Hà- Quan hệ với Chủ sở
hữu đất (con trai).

Năm 1995 Tôi Lê Bôn có 1chai hoang sạh ử
tại tại Lô đất tại Phôn Long Lôi TT. Đăk Hà,

Năm 1997- Tôi trồng cây cà phê và canh tác tại
dùng 1chông cà tranh chông với ai Nay tuổi cao
đều yếu, Có con trai tên Lê Việt Long đã

trưởng thành tôi muốn tặng cho con tiếp tục
canh tác sử dụng mảnh đất trên. Với diện
tích khoảng 4.800 m² (Bón ngàn tám trăm in vông)

Vị Trí thửa đất: Thôn Long Lôi, thị trấn Đăk Hà
Phía bắc giáp: đất nông Trồng cà phê Đăk uy 2.

Phía Nam giáp Ông Hường (Bà Phụ Hường về Nguyễn
Thị Bưởi) Ông, Ngô Duy Diên,

Phía đông giáp: Ông Trần Xuân Tín,

Phía Tây: giáp đường đất. Thôn Long Lôi

Kể từ hôm nay, Tôi giao lại cho Lon Trại
Lê Việt Long, có nghĩa vụ làm sổ đỏ quyền
sử dụng đất, tài sản quan có Thân quyền
theo quy định của Pháp Luật.

Phiếu này sẽ được đọc cho 2 bên nghe
và Thống nhất Ký Tên, được làm 2 bản có
giá trị như nhau.

Đã K Hư Ngày 20/6-2008.

Bên A.

Lê Việt Long

Lê Việt Long

Bên B.

Victory

Lê Việt Long

Đắk Hà, ngày 14 tháng 04 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 146 ;Tờ bản đồ số: 10 ;Diện tích: 4.713,8 m²;Loại đất: CLN

Hình thức sử dụng:

Chung ☐Riêng ☒

2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Long Loi, xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

3. Tên người sử dụng đất: Ông Lê Viết Long

4. Địa chỉ thường trú: xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng

đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có):

- Loại giấy tờ:

; Diện tích trên giấy tờ: m²

- Loại đất giấy tờ:

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất sau khi có giấy tờ:

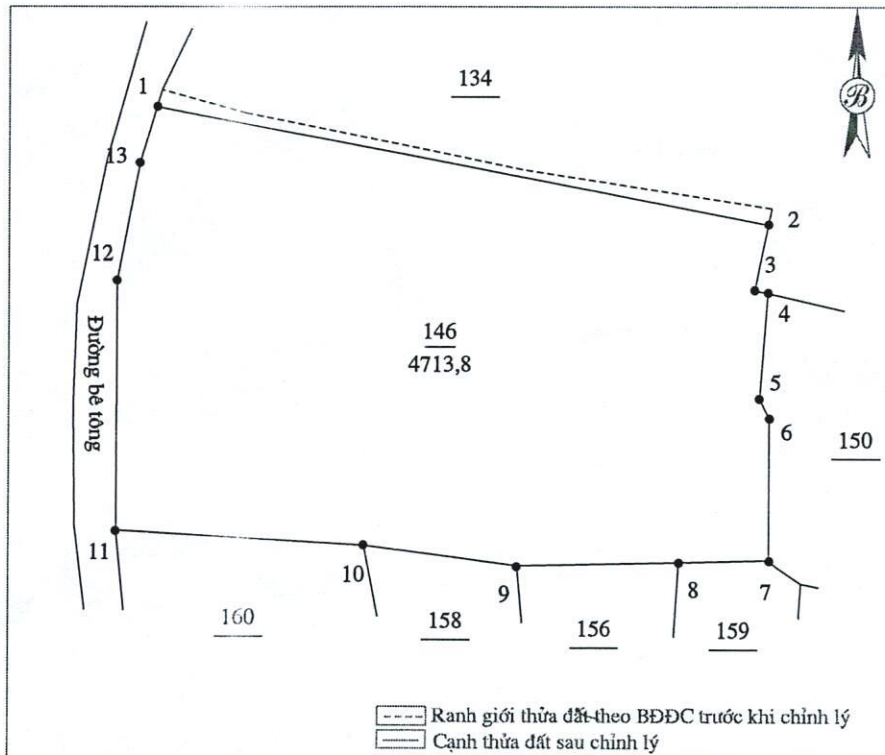
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:

Diện tích: 4713,8m²

;Loại đất: CLN

8. Sơ đồ thửa đất:

9. Chiều dài cạnh thửa:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	85,86
2	9,18
3	1,84
4	14,44
5	3,03
6	19,34
7	12,46
8	22,35
9	21,22
10	34,26
11	34,16
12	16,49
13	8,06
1	

CÁN BỘ ĐO ĐẠC

Trần Ngọc An

VPĐKKĐD TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC IX
GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thanh Toàn

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT
Tôi ký dưới đây xác nhận các thông tin
về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với
hiện trạng sử dụng đất

Thủ trưởng
Lê Viết Long

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhân hóa đơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

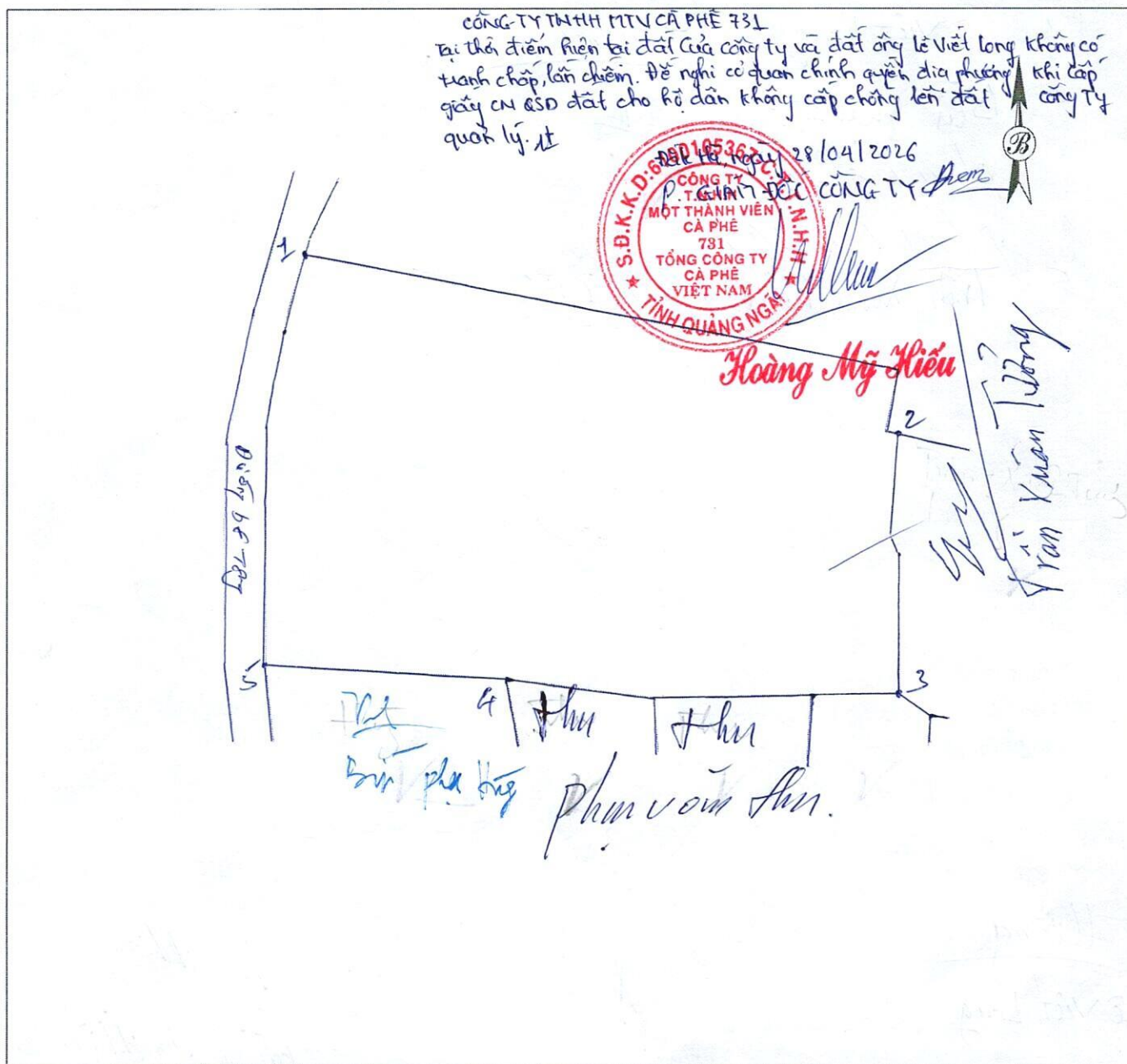
Ngày 14 tháng 04 năm 2026, Chi nhánh Văn phòng đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất ngoài thực địa

(ông, bà, đơn vị): Ông Lê Viết Long

Đang sử dụng đất tại: Thôn Long Loi, xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

Sau khi xem xét về hiện trạng sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới ngoài thực địa như sau:

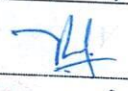
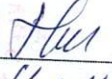
SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

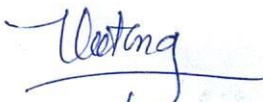
- Từ điểm 1 đến điểm 2: Giếng ranh với công ty cổ phần 731 theo hợp rợ
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Giếng ranh với ông Trần Xuân Tường theo hợp rợ
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Giếng ranh với ông Phạm Văn Thu theo hợp rợ
- Từ điểm 4 đến điểm 5: Giếng ranh với ông Bùi Phú Hưng theo hợp rợ
- Từ điểm 5 đến điểm 1: Giếng ranh với ông Lê Văn Long theo hợp rợ
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất.

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Lê Việt Long			
2	Bùi Phú Hưng			
3	Phạm Văn Thu			
4	Phạm Văn Thu			
5	Trần Xuân Tường			

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có):

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Việt Long

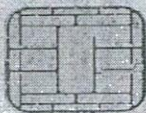
Người đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Ngọc An

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Võ Văn Bình

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Digitus indicis dexter

IDVNM0880027184062088002718<<4
8806013M2806011VNM<<<<<<<<<0
LE<<VIET<LONG<<<<<<<<<<<<<<<<<



SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **062088002718**

Họ và tên / Full name:

LÊ VIỆT LONG

Ngày sinh / Date of birth: 01/06/1988

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Duy Thành, Duy Xuyên, Quảng Nam

Nơi thường trú / Place of residence: Tổ dân phố 2A

Thị trấn Đắk Hà, Đắk Hà, Kon Tum

Có giá trị đến: 01/06/2028
Date of expiry

Có giá trị đến
Date of expiry

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1247
Quyển số: 13

GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên: LÊ VIỆT LONG Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 01-6-1998 Ghi bằng chữ:

Ngày một tháng sáu năm một nghìn chín trăm

Nơi sinh: Xã Trưng Bàng Huyện Kien Tuu Gia Lai Kien Tuu

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Họ và tên cha: LÊ BỒN

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Năm sinh: 1974

Nơi thường trú/tạm trú: Xã Trưng Bàng Huyện Kien Tuu

Họ và tên mẹ: NGUYỄN THỊ HỒNG

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Năm sinh: 1974

Nơi thường trú/tạm trú: Xã Trưng Bàng Huyện Kien Tuu

Nơi đăng ký: UBND xã Hòa Mỹ thị xã Kien Tuu

Gia lai Kien Tuu

Ngày, tháng, năm đăng ký: 17-6-1998

Ghi chú:

Họ và tên người đi khai sinh: Lê Bôn

Quan hệ với người được khai sinh: Cha

NGƯỜI THỰC HIỆN

(Đã ký)

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Đã ký)

Bùi Đức Thắng

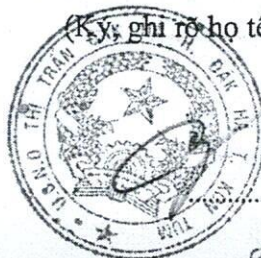
Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

Ngày 19 tháng 7 năm 2011

NGƯỜI KÝ BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đức Cường